



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SƠN

NĂM 2012



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

PHẦN I

HƯỚNG DẪN THI CÔNG SƠN

○



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

Hướng dẫn thi công

A. QUI TRÌNH LÀM SẠCH BỀ MẶT VÀ THI CÔNG SƠN

ÁP DỤNG: SƠN LÓT PHÂN XƯƠNG

1. Tẩy dầu mỡ (nếu có) bằng dung môi thích hợp.
2. Làm sạch bề mặt toàn bộ tôn thép bằng phương pháp phun bi thép đạt tiêu chuẩn Sa2.5 ISO 8501-1.
3. Tiến hành sơn trước khi bề mặt bị oxy hoá. Nếu bề mặt bị oxy hoá thì phải được phun bi thép lại theo tiêu chuẩn như đã chỉ định ở trên.
4. Bề mặt trước khi sơn phải khô, sạch, không bụi bẩn nhiễm muối hoặc các chất bám dính khác.
5. Không để cát bụi, dầu mỡ hoặc nước bắn vào bề mặt sơn còn ướt.
6. Sử dụng dung môi với tỷ lệ thích hợp điều chỉnh theo thiết bị phun sơn và điều kiện thực tế thi công (theo chỉ định thông số kỹ thuật).
7. Điều kiện sơn: độ ẩm không khí không quá 90%. Nhiệt độ bề mặt tôn thép cao hơn điểm sương tối thiểu 3⁰C.

ÁP DỤNG: SƠN CÁC LỚP TIẾP THEO

1. Tẩy dầu mỡ bằng dung môi thích hợp (nếu có).
2. Mài nhẵn các ba via, cạnh và gờ sắc trên bề mặt tôn và các đường hàn.
3. Rửa sạch bằng nước ngọt các khu vực bị nhiễm bẩn và tạp chất (nếu có).
4. Làm sạch bề mặt toàn bộ đường hàn, các khu vực sơn lót phân xương bị hư hỏng và bị rỉ bằng phương pháp phun cát đạt tiêu chuẩn ISO 8501-1. Các khu vực khó thi công bằng phun cát phải được sự đồng ý của giám sát Thế Hệ Mới thì phương pháp làm sạch bằng cơ khí (máy mài, quay cáp) đạt tiêu chuẩn St3 mới có thể áp dụng.



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

5. Bề mặt trước khi sơn phải khô, sạch, không bụi bẩn hoặc các chất bám dính khác.
6. Không để cát bụi, dầu mỡ hoặc nước bắn vào bề mặt sơn còn ướt.
7. Chỉ được dùng dung môi trong trường hợp đặc biệt với tỷ lệ (theo chỉ định thông số kỹ thuật của từng loại sơn).
8. Điều kiện sơn: độ ẩm không khí không quá 85%. Nhiệt độ bề mặt cao hơn điểm sương tối thiểu 3⁰C.

B. HƯỚNG DẪN AN TOÀN

THÔNG GIÓ KHI THI CÔNG TRONG CÁC HẦM

(Hầm chứa dầu, hầm phao, két nước ăn, hầm mũi, hầm ca bin, khoang cách ly, két dẫn)

I/ AN TOÀN LAO ĐỘNG.

Khi tiến hành thi công sơn trong tank hoặc các không gian kín, ở đó sự đối lưu của không khí bị hạn chế nên phải kiểm tra các bước thi công.

Sự thông gió phải được tiến hành nhằm giữ cho nồng độ của hơi dung môi nằm dưới giới hạn nổ dưới.

Thuật ngữ “**giới hạn nổ dưới**” nghĩa là thể tích thống nhất của hơi dung môi trong không khí mà ở điểm đó hỗn hợp sẽ nổ nếu có ngọn lửa hoặc tia lửa đánh lửa. Nếu nồng độ hơi dung môi không đạt tới giới hạn nổ dưới thì không xảy ra nổ. **Do vậy việc thông gió đầy đủ là rất cần thiết cho việc thi công sơn an toàn.**

Nồng độ dung môi cao không có lợi cho hô hấp. Có thể phát hiện thấy nồng độ hơi dung môi độc, cao, bởi mùi hắc và sốc. Người thi công nên nhìn kỹ các ký hiệu như xác định sự kích thích lên mắt và mũi.

Điều đó xảy ra ở mức nồng độ dưới giới hạn gây độc, và cần phải thông gió tốt hơn.

Có thể dung môi không phải cực kỳ độc xong người công nhân nên đeo mặt nạ khí nén, và phải thông gió đầy đủ để giữ cho hơi dung môi ở dưới giới hạn nổ.

Các nội quy phòng tránh được tóm tắt sau đây: Khi thi công hoặc sử dụng sơn có dung môi trong tank hoặc các khoang không gian kín:



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

1. Có thông gió đủ lưu lượng ở mọi nơi trong tank, giữ cho hỗn hợp ở dưới giới hạn nổ dưới. ***Việc thông gió duy trì trong suốt quá trình thi công, đến khi hoàn thành và còn kéo dài ít nhất là 3 giờ.***

2. Công nhân phải sử dụng mặt nạ khí trong tank và vùng không gian kín.

3. Hơi dung môi phải được loại bỏ ra khỏi tank bằng cách hút.

Đại bộ phận hơi dung môi nặng hơn không khí nên thường nằm ở phần đáy của tank hoặc phần dưới của không gian kín. Việc bố trí hệ thống thông các vị trí xa và các vùng thấp được chú ý thận trọng.

4. Các trang bị được sử dụng phải là chống nổ và chống đánh lửa. Các cáp điện, mô tơ và trang bị chiếu sáng đều là chống nổ. Các hộp nối đầu điện không được để trong tank, các loại bóng đèn chiếu sáng sử dụng phải là chống nổ, cũng như các cáp điện phải được bảo quản cẩn thận không được cắt đứt sự tạo đánh tia lửa điện.

Ở các vùng nguy hiểm, các trang bị bằng kim loại và công cụ cầm tay phải là loại không phát ra tia lửa điện, mũ và đế giày của công nhân phải bằng cao su.

5. ***Cấm hút thuốc, các nguồn lửa hoặc tia lửa hay các loại phát ra tia lửa khác.***

6. Cung cấp khí để thở phải đầy đủ.

7. Điều kiện trong quá trình thi công sơn:

Phải duy trì các điều kiện sau đây: trong khi phun cát, thi công sơn và thời gian khô đóng rắn hoàn toàn (trong vòng 72h sau khi sơn xong).

7.1. Nhiệt độ bề mặt thép là trên 10⁰C và cao hơn điểm sương ít nhất là 5⁰C. Trong khi phun cát đến sơn lớp thứ nhất hoàn thành và cao hơn điểm sương 3⁰C khi thi công lớp sơn thứ 2 và tiếp đó

7.2. Thông gió.

Sau khi sơn và trong quá trình sơn, phun cát phải có thông gió, lưu lượng thông gió: Trong khi phun cát và sơn...gấp trên 2 lần thể tích tank/giờ (thay đổi tùy thuộc vào điều kiện thi công sơn cụ thể).

Sau khi sơn ...đến lớp tiếp theo điều kiện thông gió bình thường

8. An toàn về sinh và công nghiệp khi sơn.



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

8.1. Sơn là chất dễ cháy phải tính được các nguồn lửa.

8.2. Phải thông gió như chỉ dẫn ở phần 5 (2) (3)

Trong khi sơn phòng chống cháy nổ, khí cháy do dung môi trong sơn và phải tiến hành kiểm tra nồng độ khí cháy bằng thiết bị đo.

Khi thiết bị đo chỉ quá 0,05% phải ngừng thi công.

8.3. Trong khi sơn người thi công phải mang các trang bị bảo hộ như mặt nạ khí, găng tay.

8.4. Thiết bị phun chân không phải được tiếp đất khi sơn.

Ghi chú: Nồng độ hơi dung môi cho phép tối đa (AC GIII) ... 100 PPM

Giới hạn nổ ... 1,0 - 15,7% (theo thể tích)

II/ DUNG CỤ KIỂM TRA.

CÁC MỤC	MIÊU TẢ	SỐ LƯỢNG
Nhiệt biểu bề mặt	20 - 80 ⁰ C	1
Thước đo độ dày màng ướt	0 - 500 mic	3
Máy đo độ dày màng sơn khô	0 - 1.000mic	6
Đo độ ẩm (tự quay)	-15 - 40 ⁰ C , 0 -100%	4
Đo độ ẩm	-30 - 50 ⁰ C	2
Đo gió	0 - 20m/sec	1
Đo khí cháy		2
Đo độ nhớt	IWATACUP	1
Đo độ nhớt	0,3 - 4000 poise	1
Đo bề mặt nghiêng	0 - 600mic	2

III. SƠ ĐỒ THÔNG GIÓ.

IV/ THIẾT BỊ DÀNH CHO VIỆC THI CÔNG SƠN TRONG HẦM KÍN.

Những thiết bị dưới đây nhằm phục vụ cho việc tiến hành sơn bồn chứa xăng dầu loại Epoxy.

Do vậy số lượng của mỗi loại thiết bị phụ thuộc vào những vùng sơn, số lượng bồn và khoảng thời gian làm việc ... danh sách dưới đây dựa trên cơ sở kinh nghiệm thực tế



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

thông dụng nhất sau khi hệ thống này được xây dựng cho vùng sơn có tổng lượng :
40.000m² - 60.000m²; 10 - 20 bể; 75 - 100 ngày làm việc.

MỤC	MÔ TẢ	SỐ LƯỢNG
Máy phun cát	9 - 12mm	15 - 25
Máy hút bụi	200 - 250m ³ /giờ	2 - 3
Máy hút ẩm	8 – 10 tấn/giờø (6000mm/aq)	4 - 5
Máy hút ẩm	250m ³ /phút	4 - 6
Máy sấy hạt mài	10t/H	1 - 2
Pep súng phun	30 - 1	8 - 12
Agitator (máy khuấy)	15 - 1	3 - 5



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

Dàn giáo	<ol style="list-style-type: none">1. Mặt dàn giáo: Những mặt dàn giáo sẽ vẫn còn và không dịch chuyển thường là thép không rỉ.2. Giáo kim loại: Dàn giáo lưới bằng thép hoặc nhôm đã được giới thiệu (thuận tiện cho việc làm sạch bề mặt, thông gió).3. Khoảng cách giữa bôn và dàn giáo là 15 – 30 cm (nhằm tránh va chạm và đảm bảo thông gió đầy đủ).4. Khoảng cách giữa các mặt dàn giáo phải cách nhau 3 – 5 cm (nhằm tránh va chạm và đảm bảo thông gió đầy đủ).5. Khoảng cách thẳng đứng giữa các dàn giáo 1,7 – 1,8 m (để đảm bảo cho công nhân làm việc dễ dàng và an toàn).6. Hai đầu của đường ống (lan can) phải được che chắn nhằm tránh va chạm, bảo đảm an toàn cho công nhân làm việc và hạt mài không lọt vào ống.
Chiếu sáng	Trong suốt quá trình sơn và sơn khô phải dùng đèn chống nổ.

V/ AN TOÀN VÀ ĐIỀU KIỆN VỆ SINH CÔNG NGHIỆP.

Trong khi sơn (nói chung):

- a. Sơn dễ bắt cháy, phải tránh các nguồn lửa.
- b. Thông gió trong khi sơn. Tiến hành kiểm tra nồng độ khí bằng dụng cụ đo. Khi đồng hồ chỉ quá 100PPM phải ngừng sơn ngay.
- c. Trong khi sơn công nhân phải có trang bị bảo hộ thích hợp như mặt nạ khí và găng tay.
- d. Thiết bị phun chân không được tiếp đất trong khi sơn.



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

e. Các thiết bị phải là chống nổ và chống phát tia lửa. Các thiết bị như dây cáp điện, thiết bị chiếu sáng là chống nổ. Các ổ nối điện không được để trong tank, khi phun sơn không được hàn cắt điện để chống phát tia lửa ...

Ở các vùng nguy hiểm, các thiết bị kim loại và dụng cụ cầm tay đều là loại không thể phát lửa.

Đế giày và mũi giày đều bằng cao su.

Ghi chú: *Nồng độ khí dung môi cho phép 100PPM (không gây độc cho người)*

Giới hạn nổ 1.0 ~ 15,7% (thể tích)

Giới hạn an toàn về nổ 0,4% (thể tích)



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

PHẦN II CÁC HỆ SƠN



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

Hệ thống sơn công nghiệp

- Làm sạch bề mặt:**

- ISO 8501-1 Sa tương đương với NACE No 1 hoặc SSPC_SP 5 (Đối với phun hạt)
- ISO 8501-1 Sa tương đương với NACE No 2 Hoặc SSPC-SP 10 (Đối với phun hạt)
- ISO 8501-1 St3 tương đương với SSPC-Sp3

*** Sơn đồ tham khảo sơn (trong đk bình thường)**

Mã sơn	Tên chủng loại sơn	Thành phần	Độ dày màng sơn khô (micron)
AC 1.101	Sơn chống rỉ Alkyd màu nâu	1	40-60
AC 3.652	Sơn phủ Alkyd màu xám sáng	1	60-80

*** Sơn đồ tham khảo sơn (trong đk môi trường chịu dầu, chịu nước)**

Mã sơn	Tên chủng loại sơn	Thành phần	Độ dày màng sơn khô (micron)
AM 1.103	Sơn chống rỉ Alkyd biến tính màu nâu	1	40-60
AM 3.652	Sơn phủ Alkyd biến tính màu xám sáng	1	60-80

*** Sơn đồ tham khảo sơn (trong đk ngoài trời bền màu ,chịu hoá chất, chịu nước, chịu nước mặn , chống ăn mòn ,)**

Mã sơn	Tên chủng loại sơn	Thành phần	Độ dày màng sơn khô (micron)
EC 1.602	Sơn chống rỉ Epoxy	2	60-80
EC 3.652	Sơn phủ Epoxy màu xám sáng	2	80-100
PU 3.652	Sơn phủ PU màu xám sáng	2	40-60

(Màu sơn tùy chọn theo bảng màu Thế Hệ Mới)



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

Hệ thống sơn tàu Thế Hệ Mới

*** Làm sạch bề mặt:**

-ISO 8501-1 Sa tương đương với NACE No 1 hoặc SSPC_SP 5 (Đối với phun hạt)

-ISO 8501-1 Sa tương đương với NACE No 2 Hoặc SSPC-SP 10 (Đối với phun hạt)

-ISO 8501-1 St3 tương đương với SSPC-Sp3

Áp dụng cho tàu sông hệ sơn Epoxy

*** Sơ đồ sơn tham khảo**

Mã sơn	Tên chủng loại sơn	Thành phần	Độ dày màng sơn khô (micron)
1. Đáy và Mơn thay đổi			
EC 1.601	Sơn chống rỉ giàu kẽm gốc Epoxy	2	40-60
EC 2.203	Sơn chống gỉ cam trung gian gốc Epoxy	2	60-80
EC 3.150	Sơn phủ màu đỏ nâu gốc Epoxy	2	80-100
2. Mạ khô			
EC 1.601	Sơn chống rỉ giàu kẽm gốc Epoxy	2	40-60
EC 2.203	Sơn chống gỉ cam trung gian gốc Epoxy	2	60-80
EC 3.375	Sơn phủ màu xanh lá gốc Epoxy	2	80-100

Mã sơn	Tên chủng loại sơn	Thành phần	Độ dày màng sơn khô (micron)
1. Đáy và Mơn thay đổi			
EC 1.602	Sơn chống rỉ kẽm phốt phát gốc Epoxy	2	60-80
EC 2.203	Sơn chống gỉ cam trung gian gốc Epoxy	2	60-80
EC 3.150	Sơn phủ màu đỏ nâu gốc Epoxy	2	80-100
2. Mạ khô			
EC 1.602	Sơn chống rỉ kẽm phốt phát gốc Epoxy	2	60-80
EC 2.203	Sơn chống gỉ cam trung gian gốc Epoxy	2	60-80
EC 3.375	Sơn phủ màu xanh lá gốc Epoxy	2	80-100



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

(Màu sơn tùy chọn theo bảng màu Thế Hệ Mới)

Hệ thống sơn tàu Thế Hệ Mới

*** Làm sạch bề mặt:**

-ISO 8501-1 Sa tương đương với NACE No 1 hoặc SSPC_SP 5 (Đối với phun hạt)

-ISO 8501-1 Sa tương đương với NACE No 2 Hoặc SSPC-SP 10 (Đối với phun hạt)

-ISO 8501-1 St3 tương đương với SSPC-Sp3

Áp dụng cho tàu sông hệ sơn bền màu PU

*** Sơ đồ sơn tham khảo**

Mã sơn	Tên chủng loại sơn	Thành phần	Độ dày màng sơn khô (micron)
1. Đáy và Mớn thay đổi			
EC 1.601	Sơn chống rỉ giàu kẽm gốc Epoxy	2	40-60
EC 2.203	Sơn chống gỉ cam trung gian gốc Epoxy	2	60-80
EC 3.150	Sơn phủ màu đỏ nâu gốc Epoxy	2	80-100
2. Mạ khô			
EC 1.601	Sơn chống rỉ giàu kẽm gốc Epoxy	2	40-60
EC 2.203	Sơn chống gỉ cam trung gian gốc Epoxy	2	60-80
PU 3.375	Sơn phủ màu xanh lá gốc PU	2	40-60

Mã sơn	Tên chủng loại sơn	Thành phần	Độ dày màng sơn khô (micron)
1. Đáy và Mớn thay đổi			
EC 1.602	Sơn chống rỉ kẽm photphat gốc Epoxy	2	60-80
EC 2.203	Sơn chống gỉ cam trung gian gốc Epoxy	2	60-80
EC 3.150	Sơn phủ màu đỏ nâu gốc Epoxy	2	80-100
2. Mạ khô			
EC 1.602	Sơn chống rỉ kẽm photphat gốc Epoxy	2	60-80
EC 2.203	Sơn chống gỉ cam trung gian gốc Epoxy	2	60-80
PU 3.375	Sơn phủ màu xanh lá gốc PU	2	40-60



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

(Màu sơn tùy chọn theo bảng màu Thế Hệ Mới)

Hệ thống sơn tàu Thế Hệ Mới

*** Làm sạch bề mặt:**

- ISO 8501-1 Sa tương đương với NACE No 1 hoặc SSPC-SP 5 (Đối với phun hạt)
- ISO 8501-1 Sa2.5 tương đương với NACE No 2 hoặc SSPC-SP 10 (Đối với phun hạt)
- ISO 8501-1 St3 tương đương với SSPC-Sp3

Áp dụng cho tàu biển hệ sơn Epoxy

*** Sơ đồ sơn tham khảo**

Mã sơn	Tên chủng loại sơn	Thành phần	Độ dày màng sơn khô (micron)
1. Đáy			
EC 1.601	Sơn chống rỉ giàu kẽm gốc Epoxy	2	40-60
EC 2.203	Sơn chống gỉ cam trung gian gốc Epoxy	2	60-80
EC 3.150	Sơn phủ màu đỏ nâu gốc Epoxy	2	80-100
AF 3.152	Sơn chống hà	1	100
AF 3.152	Sơn chống hà	1	100
2. Mơn thay đổi			
EC 1.601	Sơn chống rỉ giàu kẽm gốc Epoxy	2	40-60
EC 2.203	Sơn chống gỉ cam trung gian gốc Epoxy	2	60-80
EC 3.150	Sơn phủ màu đỏ nâu gốc Epoxy	2	80-100
3. Mạ khô			
EC 1.601	Sơn chống rỉ giàu kẽm gốc Epoxy	2	40-60
EC 2.203	Sơn chống gỉ cam trung gian gốc Epoxy	2	60-80
EC 3.375	Sơn phủ màu xanh lá gốc Epoxy	2	80-100

(Màu sơn tùy chọn theo bảng màu Thế Hệ Mới)



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

Hệ thống sơn tàu Thế Hệ Mới

*** Làm sạch bề mặt:**

- ISO 8501-1 Sa tương đương với NACE No 1 hoặc SSPC-SP 5 (Đối với phun hạt)
- ISO 8501-1 Sa2.5 tương đương với NACE No 2 hoặc SSPC-SP 10 (Đối với phun hạt)
- ISO 8501-1 St3 tương đương với SSPC-Sp3

Áp dụng cho tàu biển hệ sơn Epoxy

*** Sơ đồ sơn tham khảo**

Mã sơn	Tên chủng loại sơn	Thành phần	Độ dày màng sơn khô (micron)
1. Đáy			
EC 1.602	Sơn chống rỉ kẽm phốt phát gốc Epoxy	2	60-80
EC 2.203	Sơn chống gỉ cam trung gian gốc Epoxy	2	60-80
EC 3.150	Sơn phủ màu đỏ nâu gốc Epoxy	2	80-100
AF 3.152	Sơn chống hà	1	100
AF 3.152	Sơn chống hà	1	100
2. Món thay đổi			
EC 1.602	Sơn chống rỉ kẽm phốt phát gốc Epoxy	2	60-80
EC 2.203	Sơn chống gỉ cam trung gian gốc Epoxy	2	60-80
EC 3.150	Sơn phủ màu đỏ nâu gốc Epoxy	2	80-100
3. Mạ khô			
EC 1.602	Sơn chống rỉ kẽm phốt phát gốc Epoxy	2	60-80
EC 2.203	Sơn chống gỉ cam trung gian gốc Epoxy	2	60-80
EC 3.375	Sơn phủ màu xanh lá gốc Epoxy	2	80-100

(Màu sơn tùy chọn theo bảng màu Thế Hệ Mới)



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

Hệ thống sơn tàu Thế Hệ Mới

*** Làm sạch bề mặt:**

- ISO 8501-1 Sa tương đương với NACE No 1 hoặc SSPC-SP 5 (Đối với phun hạt)
- ISO 8501-1 Sa2.5 tương đương với NACE No 2 hoặc SSPC-SP 10 (Đối với phun hạt)
- ISO 8501-1 St3 tương đương với SSPC-Sp3

Áp dụng cho tàu biển hệ sơn bền màu PU

*** Sơ đồ sơn tham khảo**

Mã sơn	Tên chủng loại sơn	Thành phần	Độ dày màng sơn khô (micron)
1. Đáy			
EC 1.601	Sơn chống rỉ giàu kẽm gốc Epoxy	2	40-60
EC 2.203	Sơn chống gỉ cam trung gian gốc Epoxy	2	60-80
EC 3.150	Sơn phủ màu đỏ nâu gốc Epoxy	2	80-100
AF 3.152	Sơn chống hà	1	100
AF 3.152	Sơn chống hà	1	100
2. Món thay đổi			
EC 1.601	Sơn chống rỉ giàu kẽm gốc Epoxy	2	40-60
EC 2.203	Sơn chống gỉ cam trung gian gốc Epoxy	2	60-80
EC 3.150	Sơn phủ màu đỏ nâu gốc Epoxy	2	80-100
3. Mạ khô			
EC 1.601	Sơn chống rỉ giàu kẽm gốc Epoxy	2	40-60
EC 2.203	Sơn chống gỉ cam trung gian gốc Epoxy	2	60-80
PU 3.375	Sơn phủ màu xanh lá gốc PU	2	40-60

(Màu sơn tùy chọn theo bảng màu Thế Hệ Mới)



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

Hệ thống sơn tàu Thế Hệ Mới

*** Làm sạch bề mặt:**

- ISO 8501-1 Sa tương đương với NACE No 1 hoặc SSPC-SP 5 (Đối với phun hạt)
- ISO 8501-1 Sa2.5 tương đương với NACE No 2 hoặc SSPC-SP 10 (Đối với phun hạt)
- ISO 8501-1 St3 tương đương với SSPC-Sp3

Áp dụng cho tàu biển hệ sơn bền màu PU

*** Sơ đồ sơn tham khảo**

Mã sơn	Tên chủng loại sơn	Thành phần	Độ dày màng sơn khô (micron)
1. Đáy			
EC 1.602	Sơn chống rỉ kẽm phốt phát gốc Epoxy	2	60-80
EC 2.203	Sơn chống gỉ cam trung gian gốc Epoxy	2	60-80
EC 3.150	Sơn phủ màu đỏ nâu gốc Epoxy	2	80-100
AF 3.152	Sơn chống hà	1	100
AF 3.152	Sơn chống hà	1	100
2. Món thay đổi			
EC 1.602	Sơn chống rỉ kẽm phốt phát gốc Epoxy	2	60-80
EC 2.203	Sơn chống gỉ cam trung gian gốc Epoxy	2	60-80
EC 3.150	Sơn phủ màu đỏ nâu gốc Epoxy	2	80-100
3. Mạ khô			
EC 1.602	Sơn chống rỉ kẽm phốt phát gốc Epoxy	2	60-80
EC 2.203	Sơn chống gỉ cam trung gian gốc Epoxy	2	60-80
PU 3.375	Sơn phủ màu xanh lá gốc PU	2	40-60

(Màu sơn tùy chọn theo bảng màu Thế Hệ Mới)



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

Hệ thống sơn tàu Thế Hệ Mới

*** Làm sạch bề mặt:**

- ISO 8501-1 Sa tương đương với NACE No 1 hoặc SSPC-SP 5 (Đối với phun hạt)
- ISO 8501-1 Sa2.5 tương đương với NACE No 2 hoặc SSPC-SP 10 (Đối với phun hạt)
- ISO 8501-1 St3 tương đương với SSPC-Sp3

Áp dụng cho tàu biển hệ sơn caosu-clo hoá

*** Sơ đồ sơn tham khảo**

Mã sơn	Tên chủng loại sơn	Thành phần	Độ dày màng sơn khô (micron)
1. Đáy			
RC 1.103	Sơn chống rỉ gốc caosu-clo hoá	1	60-80
RC 3.150	Sơn phủ màu đỏ nâu gốc caosu-clo hoá	1	60-80
AF 3.152	Sơn chống hà	1	100
AF 3.152	Sơn chống hà	1	100
2. Món thay đổi			
RC 1.103	Sơn chống rỉ gốc caosu-clo hoá	1	60-80
RC 3.150	Sơn phủ màu đỏ nâu gốc caosu-clo hoá	1	60-80
3. Mạ khô			
RC 1.103	Sơn chống rỉ gốc caosu-clo hoá	1	60-80
RC 3.452	Sơn phủ màu xanh dương gốc caosu-clo hoá	1	60-80

(Màu sơn tùy chọn theo bảng màu Thế Hệ Mới)



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

Hệ thống sơn tàu Thế Hệ Mới

*** Làm sạch bề mặt:**

- ISO 8501-1 Sa tương đương với NACE No 1 hoặc SSPC-SP 5 (Đối với phun hạt)
- ISO 8501-1 Sa2.5 tương đương với NACE No 2 hoặc SSPC-SP 10 (Đối với phun hạt)
- ISO 8501-1 St3 tương đương với SSPC-Sp3

*** Sơ đồ sơn tham khảo (*Áp dụng cho tàu sông hệ sơn hàm rắn cao Epoxy*)**

Mã sơn	Tên chủng loại sơn	Thành phần	Độ dày màng sơn khô (micron)
1. Đáy và Mơn thay đổi			
ES 1.103	Sơn chống rỉ hàm rắn cao gốc Epoxy	2	100
ES 3.150	Sơn phủ hàm rắn cao gốc Epoxy	2	100-150
2. Mạ khô			
ES 1.103	Sơn chống rỉ hàm rắn cao gốc Epoxy	2	100
EC 3.375	Sơn phủ màu xanh lá gốc Epoxy	2	80-100

*** Sơ đồ sơn tham khảo (*Áp dụng cho tàu biển hệ sơn hàm rắn cao Epoxy*)**

Mã sơn	Tên chủng loại sơn	Thành phần	Độ dày màng sơn khô (micron)
1. Đáy			
ES 1.103	Sơn chống rỉ hàm rắn cao gốc Epoxy	2	100
ES 3.150	Sơn phủ hàm rắn cao gốc Epoxy	2	100-150
AF 3.152	Sơn chống hà	1	100
AF 3.152	Sơn chống hà	1	100
2. Mơn thay đổi			
ES 1.103	Sơn chống rỉ hàm rắn cao gốc Epoxy	2	100
ES 3.150	Sơn phủ hàm rắn cao gốc Epoxy	2	100-150
3. Mạ khô			
ES 1.103	Sơn chống rỉ hàm rắn cao gốc Epoxy	2	100
EC 3.375	Sơn phủ màu xanh lá gốc Epoxy	2	80-100

(*Màu sơn tùy chọn theo bảng màu Thế Hệ Mới*)



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

PHẦN III

TÀI LIỆU KỸ THUẬT



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

TÀI LIỆU KỸ THUẬT

Sơn Chống gỉ giàu kẽm EC1.601

Thành phần chính:	Nhựa epoxy, đóng rắn polyamide, dung môi và bột kẽm.		
Ứng dụng:	Dùng làm sơn lót cho thép tấm ngay sau khi được làm sạch bằng phương pháp thổi cát		
Đặc điểm:	<ol style="list-style-type: none">1. Khô nhanh2. Chịu mài mòn rất tốt3. Chịu rất tốt thời tiết ô nhiễm4. Không cháy khi cắt bằng gió đá và hàn5. Bám dính rất tốt trên bề mặt thép6. Có khả năng kết hợp rất tốt với phần lớn các loại chất tạo màng		
Màu sắc:	Màu xám		
Phương pháp áp dụng:	Phun bằng không khí, cọ lăn, quét		
Dung môi:	ET01 (Sử dụng 0-7% lượng sơn)		
Đóng gói:	Hai thành phần		
Tỉ lệ khuấy trộn:	Sơn/Đóng rắn=4/1 (theo thể tích)		
Thời gian sống:	5°C	20°C	30°C
	24 giờ	12giờ	8giờ
Độ phủ:	Theo lý thuyết 6.5 m ² /lít/lớp		
	Thực tế 5m ² /lít/lớp		
Chiều dày màng khô:	45µm/lớp		
Thời gian khô:	5°C	20°C	30°C
(khô bề mặt)	10 phút	5phút	1phút
Thời gian sơn lớp tiếp theo:	Tối đa 1 năm		
	Tối thiểu 24 giờ		
Tỉ trọng:	2.2		
Điểm cháy:	20°C		
Hàm lượng chất không bay hơi (theo thể tích):	45%		



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

TÀI LIỆU KỸ THUẬT

Sơn Chống gỉ kẽm phốt phát EC1.602

Thành phần chính:	Nhựa epoxy, đóng rắn polyamide, bột kẽm phốt phát, dung môi, bột sắt và một số chất ức chế ăn mòn khác.		
Ứng dụng:	Dùng làm sơn lót cho thép tấm ngay sau khi được làm sạch bằng phương pháp thổi cát		
Đặc điểm:	Bảo vệ thép trong thời gian dài ở điều kiện khí hậu công nghiệp, chịu nước ngọt và nước mặn rất tốt		
Màu sắc:	Xám		
Phương pháp áp dụng:	Phun bằng không khí, cọ lăn, quét		
Dung môi:	ET01 (Sử dụng 0-7% lượng sơn)		
Đóng gói:	Hai thành phần		
Tỉ lệ khuấy trộn:	Sơn/Đóng rắn=4/1 (theo thể tích)		
Thời gian sống:	5°C	20°C	30°C
	24 giờ	12giờ	8giờ
Độ phủ:	Theo lý thuyết 6.5m ² /lít/lớp		
	Thực tế 5m ² /lít/lớp		
Chiều dày màng khô:	80µm/lớp		
Thời gian khô:	5°C	20°C	30°C
(khô bề mặt)	4 giờ	3giờ	2giờ
Thời gian sơn lớp tiếp theo:	Tối đa 1 năm		
	Tối thiểu 24 giờ		
Tỉ trọng:	1.5		
Điểm cháy:	20°C		
Hàm lượng chất không bay hơi (theo thể tích):	60%		
<i>Định mức thực tế gấp 1,3 so với lý thuyết và tùy thuộc vào phương pháp áp dụng, thời tiết, độ phẳng bề mặt....</i>			



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

TÀI LIỆU KỸ THUẬT

Sơn chống gỉ lớp giữa màu cam EC2.203

Thành phần chính:	Nhựa epoxy, đóng rắn polyamide, dung môi, bột sắt và một số chất ức chế ăn mòn khác.
Ứng dụng:	Dùng làm sơn lớp tiếp theo cho sơn EC1.601 và EC1.602 nhằm tăng chiều dày màng sơn và tăng thời gian bảo vệ cho hệ sơn.
Đặc điểm:	Bảo vệ thép trong thời gian dài ở điều kiện khí hậu công nghiệp, chịu nước ngọt và nước mặn rất tốt
Màu sắc:	Vàng đậm
Phương pháp áp dụng:	Phun bằng không khí, cọ lăn, quét
Dung môi:	ET01 (Sử dụng 0-7% lượng sơn)
Đóng gói:	Hai thành phần
Tỉ lệ khuấy trộn:	Sơn/Đóng rắn=4/1 (theo thể tích)
Thời gian sống:	5°C 20°C 30°C 24 giờ 12giờ 8giờ
Độ phủ:	Theo lý thuyết 6.5m ² /lít/lớp Thực tế 5m ² /lít/lớp
Chiều dày màng khô:	80µm/lớp
Thời gian khô:	5°C 20°C 30°C
(khô bề mặt)	4 giờ 3giờ 2giờ
Thời gian sơn lớp tiếp theo:	Tối đa 1 năm Tối thiểu 24 giờ
Tỉ trọng:	1.4
Điểm cháy:	20°C
Hàm lượng chất không bay hơi (theo thể tích):	60%
<i>Định mức thực tế gấp 1,3 so với lý thuyết và tùy thuộc vào phương pháp áp dụng, thời tiết, độ phẳng bề mặt....</i>	



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

TÀI LIỆU KỸ THUẬT

Sơn phủ màu Epoxy mã số EC (Theo bảng màu tùy chọn) (Chỉ tiêu kỹ thuật cho hệ sơn phủ Epoxy tương đương như nhau)

Thành phần chính:	Nhựa epoxy, đóng rắn polyamide, bột màu, dung môi và một số phụ gia.		
Ứng dụng:	Dùng làm sơn phủ bề ngoài, có tác dụng trang trí và chống thấm thấu của các tác nhân ăn mòn đối với bề mặt cần bảo vệ.		
Đặc điểm:	Bảo vệ thép trong thời gian dài ở điều kiện khí hậu công nghiệp, chịu nước ngọt và nước mặn rất tốt		
Màu sắc:	Theo bảng màu tùy chọn		
Phương pháp áp dụng:	Phun bằng không khí, cọ lăn, quét		
Dung môi:	ET01 (Sử dụng 0-7% lượng sơn)		
Đóng gói:	Hai thành phần		
Tỉ lệ khuấy trộn:	Sơn/Đóng rắn=4/1 (theo thể tích)		
Thời gian sống:	5°C	20°C	30°C
	24 giờ	12giờ	8giờ
Độ phủ:	Theo lý thuyết 6.5 m ² /lít/lớp		
	Thực tế 5m ² /lít/lớp		
Chiều dày màng khô:	80µm/lớp		
Thời gian khô:	5°C	20°C	30°C
(khô bề mặt)	4 giờ	3giờ	2giờ
Thời gian sơn lớp tiếp theo:	Tối đa 1 năm		
	Tối thiểu 24 giờ		
Tỉ trọng:	1.4		
Điểm cháy:	20°C		
Hàm lượng chất không bay hơi (theo thể tích):	60%		
<i>Định mức thực tế gấp 1,3 so với lý thuyết và tùy thuộc vào phương pháp áp dụng, thời tiết, độ phẳng bề mặt....</i>			



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

Sơn chịu nhiệt Epoxy mã số CN (Theo bảng màu tùy chọn) (Chỉ tiêu kĩ thuật cho hệ sơn chịu nhiệt tương đương như nhau)

Thành phần chính:	Nhựa epoxy, đóng rắn amine, bột màu chịu nhiệt, dung môi và một số phụ gia.		
Ứng dụng:	Dùng làm sơn phủ bề ngoài, có tác dụng trang trí và chống thấm thấu của các tác nhân ăn mòn đối với bề mặt cần bảo vệ.		
Đặc điểm:	Bảo vệ thép trong thời gian dài ở điều kiện nhiệt độ lên đến 350°C		
Màu sắc:	Theo bảng màu tùy chọn		
Phương pháp áp dụng:	Phun bằng không khí, cọ lăn, quét		
Dung môi:	ET01 (Sử dụng 0-7% lượng sơn)		
Đóng gói:	Hai thành phần		
Tỉ lệ khuấy trộn:	Sơn/Đóng rắn=4/1 (theo thể tích)		
Thời gian sống:	5°C	20°C	30°C
	12 giờ	6 giờ	1.5 giờ
Độ phủ:	Theo lý thuyết 6.5 m ² /lít/lớp Thực tế 5m ² /lít/lớp		
Chiều dày màng khô:	80µm/lớp		
Thời gian khô:	5°C	20°C	30°C
(khô bề mặt)	4 giờ	3giờ	2giờ
Thời gian sơn lớp tiếp theo:	Tối đa 1 năm Tối thiểu 6 giờ		
Tỉ trọng:	1.4		
Điểm chớp cháy của sơn lỏng:	20°C		
Hàm lượng chất không bay hơi (theo thể tích):	60%		
<i>Định mức thực tế gấp 1,3 so với lý thuyết và tùy thuộc vào phương pháp áp dụng, thời tiết, độ phẳng bề mặt....</i>			



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

TÀI LIỆU KỸ THUẬT

Sơn chống gỉ AM1.103

Thành phần chính:	Nhựa alkyd, bột sắt, chất ức chế ăn mòn kim loại, dung môi		
Ứng dụng:	dùng làm sơn lót cho thép tấm ngay sau khi được làm sạch bằng phương pháp thổi cát, hoặc mài nhám		
Đặc điểm:	1. Khô nhanh 2. Chịu rất tốt thời tiết ô nhiễm, chịu rất tốt khí hậu vùng biển, chịu nước. 3. Giảm cháy khi cắt bằng gió đá và hàn 4. Bám dính rất tốt trên bề mặt thép		
Màu sắc:	Đỏ nâu		
Đóng gói:	Một thành phần		
Phương pháp áp dụng:	Phun bằng không khí, cọ lăn, quét		
Dung môi:	AMT01 (Sử dụng 0-7% lượng sơn)		
Độ phủ:	Theo lý thuyết 6.5 m ² /lít/lớp Thực tế 5m ² /lít/lớp		
Chiều dày màng khô:	60µm/lớp		
Thời gian khô:	5°C	20°C	30°C
(khô bề mặt)	1 giờ	45phút	20 phút
Thời gian sơn lớp tiếp theo:	Tối đa 1 năm Tối thiểu 24 giờ		
Tỉ trọng:	1.3		
Điểm cháy:	20°C		
Hàm lượng chất không bay hơi (theo thể tích):	60%		
<i>Định mức thực tế gấp 1,3 so với lý thuyết và tùy thuộc vào phương pháp áp dụng, thời tiết, độ phẳng bề mặt....</i>			



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

TÀI LIỆU KỸ THUẬT

Sơn chống gỉ kẽm AM1.602

Thành phần chính:	Nhựa alkyd, bột sắt, chất ức chế ăn mòn kim loại, dung môi		
Ứng dụng:	dùng làm sơn lót cho thép tấm ngay sau khi được làm sạch bằng phương pháp thổi cát, hoặc mài nhám		
Đặc điểm:	1. Khô nhanh 2. Chịu rất tốt thời tiết ô nhiễm, chịu rất tốt khí hậu vùng biển, chịu nước. 3. Giảm cháy khi cắt bằng gió đá và hàn 4. Bám dính rất tốt trên bề mặt thép		
Màu sắc:	Xám		
Đóng gói:	Một thành phần		
Phương pháp áp dụng:	Phun bằng không khí, cọ lăn, quét		
Dung môi:	AMT01 (Sử dụng 0-7% lượng sơn)		
Độ phủ:	Theo lý thuyết 6.5 m ² /lít/lớp Thực tế 5m ² /lít/lớp		
Chiều dày màng khô:	60µm/lớp		
Thời gian khô:	5°C	20°C	30°C
(khô bề mặt)	1 giờ	45phút	20 phút
Thời gian sơn lớp tiếp theo:	Tối đa 1 năm Tối thiểu 24 giờ		
Tỉ trọng:	1.3		
Điểm cháy:	20°C		
Hàm lượng chất không bay hơi (theo thể tích):	60%		
<i>Định mức thực tế gấp 1,3 so với lý thuyết và tùy thuộc vào phương pháp áp dụng, thời tiết, độ phẳng bề mặt...</i>			



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

TÀI LIỆU KỸ THUẬT

Sơn phủ màu Alkyd Biến Tính mã số AM (Theo bảng màu tùy chọn) (Chỉ tiêu kỹ thuật cho hệ sơn phủ Biến Tính tương đương như nhau)

Thành phần chính:	Nhựa alkyd, bột màu, dung môi, các loại phụ gia		
Ứng dụng:	Dùng làm sơn phủ trang trí cho kết cấu thép sau khi được sơn lớp AM 1.103 hoặc AM 1.602.		
Đặc điểm:	1. Khô nhanh. 2. Chịu rất tốt thời tiết ô nhiễm, chịu rất tốt khí hậu vùng biển, chịu nước. 3. Bền màu. Phục vụ cho các ứng dụng ngoài trời		
Màu sắc:	Theo bảng màu tùy chọn		
Đóng gói:	Một thành phần		
Phương pháp áp dụng:	Phun bằng không khí, cọ lăn, quét		
Dung môi:	AMT01 (Sử dụng 0-7% lượng sơn)		
Độ phủ:	Theo lý thuyết 6.5 m ² /lít/lớp Thực tế 5m ² /lít/lớp		
Chiều dày màng khô:	60µm/lớp		
Thời gian khô:	5°C	20°C	30°C
(khô bề mặt)	1 giờ	45phút	20 phút
Thời gian sơn lớp tiếp theo:	Tối đa 1 năm Tối thiểu 8 giờ		
Tỉ trọng:	1.2		
Điểm cháy:	20°C		
Hàm lượng chất không bay hơi (theo thể tích):	50%		
<i>Định mức thực tế gấp 1,3 so với lý thuyết và tùy thuộc vào phương pháp áp dụng, thời tiết, độ phẳng bề mặt...</i>			



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

TÀI LIỆU KỸ THUẬT

Sơn chống gỉ AC1.603

Thành phần chính:	Nhựa alkyd, chất ức chế ăn mòn kim loại, dung môi		
Ứng dụng:	dùng làm sơn lót cho thép tấm ngay sau khi được làm sạch bằng phương pháp thổi cát, hoặc mài nhám		
Đặc điểm:	1. Khô nhanh 2. Giảm cháy khi cắt bằng gió đá và hàn 3. Bám dính rất tốt trên bề mặt thép		
Màu sắc:	Xám		
Đóng gói:	Một thành phần		
Phương pháp áp dụng:	Phun bằng không khí, cọ lăn, quét		
Dung môi:	AT01 (Sử dụng 0-7% lượng sơn)		
Độ phủ:	Theo lý thuyết 6.5 m ² /lít/lớp Thực tế 5m ² /lít/lớp		
Chiều dày màng khô:	60µm/lớp		
Thời gian khô:	5°C	20°C	30°C
(khô bề mặt)	2 giờ	90phút	40 phút
Thời gian sơn lớp tiếp theo:	Tối đa 1 năm Tối thiểu 24 giờ		
Tỉ trọng:	1.3		
Điểm cháy:	20°C		
Hàm lượng chất không bay hơi (theo thể tích):	50%		
<i>Định mức thực tế gấp 1,3 so với lý thuyết và tùy thuộc vào phương pháp áp dụng, thời tiết, độ phẳng bề mặt...</i>			



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

TÀI LIỆU KỸ THUẬT

Sơn chống gỉ AC1.101

Thành phần chính:	Nhựa alkyd, bột sắt, chất ức chế ăn mòn kim loại, dung môi		
Ứng dụng:	dùng làm sơn lót cho thép tấm ngay sau khi được làm sạch bằng phương pháp thổi cát, hoặc mài nhám		
Đặc điểm:	1. Khô nhanh 2. Giảm cháy khi cắt bằng gió đá và hàn 3. Bám dính rất tốt trên bề mặt thép		
Màu sắc:	Đỏ nâu		
Đóng gói:	Một thành phần		
Phương pháp áp dụng:	Phun bằng không khí, cọ lăn, quét		
Dung môi:	AT01 (Sử dụng 0-7% lượng sơn)		
Độ phủ:	Theo lý thuyết 6.5 m ² /lít/lớp Thực tế 5m ² /lít/lớp		
Chiều dày màng khô:	60µm/lớp		
Thời gian khô:	5°C	20°C	30°C
(khô bề mặt)	2 giờ	1,5 giờ	40 phút
Thời gian sơn lớp tiếp theo:	Tối đa 1 năm Tối thiểu 24 giờ		
Tỉ trọng:	1.3		
Điểm cháy:	20°C		
Hàm lượng chất không bay hơi (theo thể tích):	50%		
<i>Định mức thực tế gấp 1,3 so với lý thuyết và tùy thuộc vào phương pháp áp dụng, thời tiết, độ phẳng bề mặt....</i>			



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

TÀI LIỆU KỸ THUẬT

Sơn phủ màu Alkyd mã số AC (Theo bảng màu tùy chọn) (Chỉ tiêu kỹ thuật cho hệ sơn phủ Alkyd tương đương như nhau)

Thành phần chính:	Nhựa alkyd, bột màu, dung môi, các loại phụ gia		
Ứng dụng:	Dùng làm sơn phủ trang trí cho kết cấu thép sau khi được sơn lót.		
Đặc điểm:	1. Khô nhanh. 2. Bền màu. Phục vụ cho các ứng dụng ngoài trời		
Màu sắc:	Theo bảng màu tùy chọn		
Đóng gói:	Một thành phần		
Phương pháp áp dụng:	Phun bằng không khí, cọ lăn, quét		
Dung môi:	AT01 (Sử dụng 0-7% lượng sơn)		
Độ phủ:	Theo lý thuyết 6.5 m ² /lít/lớp Thực tế 5m ² /lít/lớp		
Chiều dày màng khô:	60µm/lớp		
Thời gian khô:	5°C	20°C	30°C
(khô bề mặt)	2 giờ	90phút	40 phút
Thời gian sơn lớp tiếp theo:	Tối đa 1 năm Tối thiểu 24 giờ		
Tỉ trọng:	1.2		
Điểm cháy:	20°C		
Hàm lượng chất không bay hơi (theo thể tích):	60%		
<i>Định mức thực tế gấp 1,3 so với lý thuyết và tùy thuộc vào phương pháp áp dụng, thời tiết, độ phẳng bề mặt....</i>			



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

TÀI LIỆU KỸ THUẬT

Sơn phủ màu xám xanh Alkyd mã số AC 3.757

Thành phần chính:	Nhựa alkyd, bột màu, dung môi, các loại phụ gia		
Ứng dụng:	Dùng làm sơn phủ trang trí cho kết cấu thép sau khi được sơn lót.		
Đặc điểm:	1. Khô nhanh. 2. Bền màu. Phục vụ cho các ứng dụng ngoài trời		
Màu sắc:	Theo bảng màu tùy chọn		
Màu sắc:	Xám xanh		
Đóng gói:	Một thành phần		
Phương pháp áp dụng:	Phun bằng không khí, cọ lăn, quét		
Dung môi:	AT01 (Sử dụng 0-7% lượng sơn)		
Độ phủ:	Theo lý thuyết 6.5 m ² /lít/lớp Thực tế 5m ² /lít/lớp		
Chiều dày màng khô:	60µm/lớp		
Thời gian khô:	5°C	20°C	30°C
(khô bề mặt)	2 giờ	90phút	40 phút
Thời gian sơn lớp tiếp theo:	Tối đa 1 năm Tối thiểu 24 giờ		
Tỉ trọng:	1.2		
Điểm cháy:	20°C		
Hàm lượng chất không bay hơi (theo thể tích):	60%		
<i>Định mức thực tế gấp 1,3 so với lý thuyết và tùy thuộc vào phương pháp áp dụng, thời tiết, độ phẳng bề mặt....</i>			



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

TÀI LIỆU KỸ THUẬT

Sơn chống hà nhả độc AF 3.151

Thành phần chính:	Chất tạo màng đặc dụng oleoresin, dung môi, đồng oxit, và một số chất độc hữu cơ khác.		
Ứng dụng:	Dùng để chống hà, rong và rêu phần ngập nước của vỏ tàu hoạt động trên biển.		
Đặc điểm:	Tạo màu sắc, bảo vệ tàu khỏi sự tấn công của hà, rong và rêu biển trong thời gian trên 24 tháng ở điều kiện tàu hoạt động trên biển		
Màu sắc:	Đỏ nâu		
Phương pháp áp dụng:	Phun bằng không khí, cọ lăn, quét		
Dung môi:	AF 01 (Sử dụng 0-7% lượng sơn)		
Đóng gói:	Một thành phần		
Độ phủ:	Theo lý thuyết 6.5 m ² /lít/lớp Thực tế 5m ² /lít/lớp		
Chiều dày màng khô:	100µm/lớp		
Thời gian khô:	5°C	20°C	30°C
(khô bề mặt)	8 giờ	4 giờ	2 giờ
Thời gian sơn lớp tiếp theo:	Tối đa 24 giờ Tối thiểu 8 giờ		
Thời gian hạ thủy:	Tối đa 72 giờ sau khi sơn Tối thiểu 24 giờ sau khi sơn		
Tỉ trọng:	1.3		
Điểm cháy:	20°C		
Hàm lượng chất không bay hơi (theo thể tích):	70%		
<i>Định mức thực tế gấp 1,3 so với lý thuyết và tùy thuộc vào phương pháp áp dụng, thời tiết, độ phẳng bề mặt....</i>			



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

TÀI LIỆU KỸ THUẬT

Sơn chống hà nhà độc AF 3.152

Thành phần chính:	Sơn chống hà tự mài bóng dựa trên chất tạo màng cao su clo hóa, dung môi, đồng oxit, và một số chất độc hữu cơ đặc biệt khác.		
Ứng dụng:	Dùng để chống hà, rong và rêu phần ngập nước của vỏ tàu hoạt động trên biển.		
Đặc điểm:	Tạo màu sắc, bảo vệ tàu khỏi sự tấn công của hà, rong và rêu biển trong thời gian trên 36 tháng ở điều kiện tàu hoạt động trên biển		
Màu sắc:	Đỏ nâu		
Phương pháp áp dụng:	Phun bằng không khí, cọ lăn, quét		
Dung môi:	AF 01 (Sử dụng 0-7% lượng sơn)		
Đóng gói:	Một thành phần		
Độ phủ:	Theo lý thuyết 6.5 m ² /lít/lớp Thực tế 5m ² /lít/lớp		
Chiều dày màng khô:	100µm/lớp		
Thời gian khô:	5°C	20°C	30°C
(khô bề mặt)	8 giờ	4 giờ	2 giờ
Thời gian sơn lớp tiếp theo:	Tối đa 24 giờ Tối thiểu 8 giờ		
Thời gian hạ thủy:	Tối đa 72 giờ sau khi sơn Tối thiểu 24 giờ sau khi sơn		
Tỉ trọng:	1.3		
Điểm cháy:	20°C		
Hàm lượng chất không bay hơi (theo thể tích):	70%		
<i>Định mức thực tế gấp 1,3 so với lý thuyết và tùy thuộc vào phương pháp áp dụng, thời tiết, độ phẳng bề mặt....</i>			



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

TÀI LIỆU KỸ THUẬT

Sơn phủ màu PU mã số PU (Theo bảng màu tùy chọn) (Chỉ tiêu kỹ thuật cho hệ sơn phủ PU tương đương như nhau)

Thành phần chính:	Nhựa epoxy, đóng rắn polyamide, bột màu, dung môi và một số phụ gia.		
Ứng dụng:	Dùng làm sơn phủ bề ngoài, có tác dụng trang trí và chống thấm thấu của các tác nhân ăn mòn đối với bề mặt cần bảo vệ.		
Đặc điểm:	Bảo vệ thép trong thời gian dài ở điều kiện khí hậu công nghiệp, chịu nước ngọt và nước mặn rất tốt		
Màu sắc:	Theo bảng màu tùy chọn		
Phương pháp áp dụng:	Phun bằng không khí, cọ lăn, quét		
Dung môi:	PU01 (Sử dụng 0-7% lượng sơn)		
Đóng gói:	Hai thành phần		
Tỉ lệ khuấy trộn:	Sơn/Đóng rắn=4/1 (theo thể tích)		
Thời gian sống:	5°C	20°C	30°C
	24 giờ	12giờ	8giờ
Độ phủ:	Theo lý thuyết 6.5 m ² /lít/lớp		
	Thực tế 5m ² /lít/lớp		
Chiều dày màng khô:	50µm/lớp		
Thời gian khô:	5°C	20°C	30°C
(khô bề mặt)	4 giờ	3giờ	2giờ
Thời gian sơn lớp tiếp theo:	Tối đa 1 năm		
	Tối thiểu 24 giờ		
Tỉ trọng:	1.2		
Điểm cháy:	20°C		
Hàm lượng chất không bay hơi (theo thể tích):	50%		
<i>Định mức thực tế gấp 1,3 so với lý thuyết và tùy thuộc vào phương pháp áp dụng, thời tiết, độ phẳng bề mặt....</i>			



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

TÀI LIỆU KỸ THUẬT

Sơn Chống gỉ Epoxy hàm rắn cao ES1.103

Thành phần chính:	Nhựa epoxy, đóng rắn polyamine, dung môi, bột sắt, bột nhôm và một số chất ức chế ăn mòn khác.
Ứng dụng:	Dùng làm sơn lót cho thép tấm ngay sau khi được làm sạch bằng phương pháp thổi cát
Đặc điểm:	Bảo vệ thép trong thời gian dài ở điều kiện khí hậu công nghiệp, chịu nước ngọt và nước mặn cực tốt và các loại hóa chất. Chống ăn mòn cực tốt
Màu sắc:	Nâu bạc
Phương pháp áp dụng:	Phun bằng không khí, cọ lăn, quét
Dung môi:	ET01 (Sử dụng 0-7% lượng sơn)
Đóng gói:	Hai thành phần
Tỉ lệ khuấy trộn:	Sơn/Đóng rắn=1/1 (theo thể tích)
Thời gian sống:	5°C 20°C 30°C 48 giờ 24 giờ 12 giờ
Độ phủ:	Theo lý thuyết 5.7 m ² /lít/lớp Thực tế 4.4 m ² /lít/lớp
Chiều dày màng khô:	150 µm/lớp
Thời gian khô: (khô bề mặt)	5°C 20°C 30°C 48 giờ 12 giờ 6 giờ
Thời gian sơn lớp tiếp theo:	Tối đa 1 năm Tối thiểu 24 giờ
Tỉ trọng:	1.55
Điểm cháy:	20°C
Hàm lượng chất không bay hơi (theo thể tích):	80%

Định mức thực tế gấp 1,3 so với lý thuyết và tùy thuộc vào phương pháp áp dụng, thời tiết, độ phẳng bề mặt....



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

TÀI LIỆU KỸ THUẬT

Sơn Phủ Epoxy hàm rắn cao ES3 (Màu sắc tùy chọn theo bảng màu) (Chỉ tiêu kỹ thuật cho hệ sơn phủ Epoxy hàm rắn cao như nhau)

Thành phần chính:	Nhựa epoxy, đóng rắn polyamine, dung môi, bột màu và các loại phụ gia khác.		
Ứng dụng:	Dùng làm sơn phủ cho thép tấm sau khi được sơn lớp chống gỉ ES 1.103		
Đặc điểm:	Bảo vệ thép trong thời gian dài ở điều kiện khí hậu công nghiệp hay ngâm trong nước ngọt và nước mặn. Chống ăn mòn cực tốt và chịu các loại hóa chất.		
Màu sắc:	Theo bảng màu tùy chọn		
Phương pháp áp dụng:	Phun bằng không khí, cọ lăn, quét		
Dung môi:	ET01 (Sử dụng 0-7% lượng sơn)		
Đóng gói:	Hai thành phần		
Tỉ lệ khuấy trộn:	Sơn/Đóng rắn=1/1 (theo thể tích)		
Thời gian sống:	5°C	20°C	30°C
	48 giờ	24 giờ	12 giờ
Độ phủ:	Theo lý thuyết 5.7 m ² /lít/lớp		
	Thực tế 4.4 m ² /lít/lớp		
Chiều dày màng khô:	150 µm/lớp		
Thời gian khô:	5°C	20°C	30°C
(khô bề mặt)	48 giờ	12 giờ	6 giờ
Thời gian sơn lớp tiếp theo:	Tối đa 1 năm		
	Tối thiểu 24 giờ		
Tỉ trọng:	1.55		
Điểm cháy:	20°C		
Hàm lượng chất không bay hơi (theo thể tích):	80%		
<i>Định mức thực tế gấp 1,3 so với lý thuyết và tùy thuộc vào phương pháp áp dụng, thời tiết, độ phẳng bề mặt....</i>			



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

Sơn chống gỉ Epoxy hệ không dung môi ESC 1.101

Thành phần chính:	Nhựa epoxy, đóng rắn amine, bột màu chống ăn mòn và các loại phụ gia khác.		
Ứng dụng:	Dùng làm sơn chống ăn mòn cho thép tấm sau khi được phun cát đạt Sa 2.5		
Đặc điểm:	Bảo vệ thép trong thời gian dài ở điều kiện ngâm trong nước ngọt và nước mặn. Chống ăn mòn cực tốt và chịu các loại hóa chất. Sơn trong các hầm kín do không có mùi, không gây cháy nổ. Trong lúc sơn vẫn phải có hệ thống thông gió. Sơn vỏ ngoài tàu Hiệu quả kinh tế cao do không có dung môi bay mất, không gây ô nhiễm môi trường, an toàn lao động cao khi sơn.		
Màu sắc:	Đỏ nâu		
Phương pháp áp dụng:	Phun bằng không khí, cọ lăn, quét		
Dung môi:	ET01 (Chỉ sử dụng để rửa dụng cụ)		
Đóng gói:	Hai thành phần		
Tỉ lệ khuấy trộn:	Sơn/Đóng rắn=4/1 (theo thể tích)		
Thời gian sống:	5°C	20°C	30°C
	48 giờ	24 giờ	12 giờ
Độ phủ:	Theo lý thuyết 10 m ² /lít/lớp Thực tế 8.5 m ² /lít/lớp		
Chiều dày màng khô:	100 µm/lớp		
Thời gian khô:	5°C	20°C	30°C
(khô bề mặt)	48 giờ	12 giờ	6 giờ
Thời gian sơn lớp tiếp theo:	Tối đa 1 năm Tối thiểu 24 giờ		
Tỉ trọng:	1.55		
Điểm cháy:	105 °C		
Hàm lượng chất không bay hơi (theo thể tích):	100%		
<i>Định mức thực tế gấp 1,3 so với lý thuyết và tùy thuộc vào phương pháp áp dụng, thời tiết, độ phẳng bề mặt....</i>			



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

Sơn Phủ Epoxy hệ không dung môi ESC

(Màu sắc tùy chọn)

Thành phần chính:	Nhựa epoxy, đóng rắn amine, bột màu và các loại phụ gia khác.		
Ứng dụng:	Dùng làm sơn phủ cho thép sau khi sơn lớp sơn ESC 1.101		
Đặc điểm:	Bảo vệ thép trong thời gian dài ở điều kiện ngâm trong nước ngọt và nước mặn. Chống ăn mòn cực tốt và chịu các loại hóa chất. Sơn trong các hầm kín do không có mùi, không gây cháy nổ. Trong lúc sơn vẫn phải có hệ thống thông gió. Sơn vỏ ngoài tàu Hiệu quả kinh tế cao do không có dung môi bay mất, không gây ô nhiễm môi trường, an toàn lao động cao khi sơn.		
Màu sắc:	Tùy chọn		
Phương pháp áp dụng:	Phun bằng không khí, cọ lăn, quét		
Dung môi:	ET01 (Chỉ sử dụng để rửa dụng cụ)		
Đóng gói:	Hai thành phần		
Tỉ lệ khuấy trộn:	Sơn/Đóng rắn=4/1 (theo thể tích)		
Thời gian sống:	5°C	20°C	30°C
	48 giờ	24 giờ	12 giờ
Độ phủ:	Theo lý thuyết 10 m ² /lít/lớp Thực tế 8.5 m ² /lít/lớp		
Chiều dày màng khô:	100 µm/lớp		
Thời gian khô:	5°C	20°C	30°C
(khô bề mặt)	48 giờ	12 giờ	6 giờ
Thời gian sơn lớp tiếp theo:	Tối đa 1 năm Tối thiểu 24 giờ		
Tỉ trọng:	1.40		
Điểm cháy:	105 °C		
Hàm lượng chất không bay hơi (theo thể tích):	100%		
<i>Định mức thực tế gấp 1,3 so với lý thuyết và tùy thuộc vào phương pháp áp dụng, thời tiết, độ phẳng bề mặt....</i>			



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

Sơn chịu nhiệt Silicone mã số SC (Theo bảng màu tùy chọn) (Chỉ tiêu kĩ thuật cho hệ sơn chịu nhiệt tương đương như nhau)

Thành phần chính:	Nhựa Silicone, bột màu chịu nhiệt độ cao, dung môi và một số phụ gia.		
Ứng dụng:	Dùng làm sơn phủ bề ngoài, có tác dụng trang trí và chống thấm thấu của các tác nhân ăn mòn đối với bề mặt cần bảo vệ.		
Đặc điểm:	Bảo vệ thép trong thời gian dài ở điều kiện nhiệt độ lên đến 650°C		
Màu sắc:	Theo bảng màu tùy chọn		
Phương pháp áp dụng:	Phun bằng không khí, cọ lăn, quét		
Dung môi:	ST01 (Sử dụng 0-7% lượng sơn)		
Đóng gói:	Một thành phần		
Độ phủ:	Theo lý thuyết 6.5 m ² /lít/lớp Thực tế 5m ² /lít/lớp		
Chiều dày màng khô:	50 μm/lớp		
Thời gian khô:	5°C	20°C	30°C
(khô bề mặt)	4 giờ	3 giờ	1 giờ
Sơn khô thấu(khô hoàn toàn)	Ở nhiệt độ 150°C trong thời gian 5 phút		
Thời gian sơn lớp tiếp theo:	Tối đa 1 năm Tối thiểu 8 giờ		
Tỉ trọng:	1.2		
Điểm chớp cháy của sơn lỏng:	20°C		
Hàm lượng chất không bay hơi (theo thể tích):	40%		
<i>Định mức thực tế gấp 1,3 so với lý thuyết và tùy thuộc vào phương pháp áp dụng, thời tiết, độ phẳng bề mặt....</i>			



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

Sơn chống gỉ chịu nhiệt Silicone mã số SC 1.101

Thành phần chính:	Nhựa Silicone, bột màu chịu nhiệt độ cao, chất chống ăn mòn, dung môi và một số phụ gia.		
Ứng dụng:	Dùng làm sơn chống ăn mòn cho kim loại ở nhiệt độ cao.		
Đặc điểm:	Bảo vệ thép trong thời gian dài ở điều kiện nhiệt độ lên đến 650°C		
Màu sắc:	Theo bảng màu tùy chọn		
Phương pháp áp dụng:	Phun bằng không khí, cọ lăn, quét		
Dung môi:	ST01 (Sử dụng 0-7% lượng sơn)		
Đóng gói:	Một thành phần		
Độ phủ:	Theo lý thuyết 6.5 m ² /lít/lớp Thực tế 5m ² /lít/lớp		
Chiều dày màng khô:	50 µm/lớp		
Thời gian khô:	5°C	20°C	30°C
(khô bề mặt)	4 giờ	3 giờ	1 giờ
Sơn khô thấu(khô hoàn toàn)	Ở nhiệt độ 150°C trong thời gian 5 phút		
Thời gian sơn lớp tiếp theo:	Tối đa 1 năm Tối thiểu 8 giờ		
Tỉ trọng:	1.2		
Điểm chớp cháy của sơn lỏng:	20°C		
Hàm lượng chất không bay hơi (theo thể tích):	40%		
<i>Định mức thực tế gấp 1,3 so với lý thuyết và tùy thuộc vào phương pháp áp dụng, thời tiết, độ phẳng bề mặt....</i>			



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

ZINC RICH GUARD 1.601

Là hợp chất giàu kẽm 1 thành phần có nguồn gốc từ nhựa cao su clo hóa, bột kẽm tinh khiết (99% pure zinc) và dung môi. Sơn khô rất nhanh 5 phút có thể sờ bằng tay, sau khi khô kim loại được bảo vệ bởi một lớp mạ kẽm lạnh có hàm lượng kẽm đến 90% cung cấp chức năng chống ăn mòn điện hoá tương đương mạ kẽm nhúng nóng.

I. Đặc điểm kĩ thuật

- Chống trầy xước và mài mòn cao.
- Chịu được tác động trong môi trường hoá chất mạnh.
- Khả năng chịu nhiệt độ cao đến 150° C.
- Hàm lượng kẽm 90% kẽm sau khi khô
- Hàm lượng chất rắn 40% theo thể tích
- Trọng lượng riêng 1.6 kg/lít
- Độ phủ theo lý thuyết 8 m²/kg Bề dày 50µm.
- Màu sắc Xám kẽm
- Độ bóng Mờ
- Thời gian khô có thể chạm tay 5-10 phút ở độ ẩm 70% (25° C)
- Thời gian khô hoàn toàn 4-10 giờ ở độ ẩm 70% (25° C)
- Phủ lớp 2 Sau 4-10 giờ
- Qui cách Thùng 7 kg
- Hạn sử dụng 1 năm

III. Ứng Dụng:

- Mạ kẽm nhúng nóng: sơn sửa chữa các chi tiết mạ, hàn cắt hay khoan lỗ.
- Thiết bị chiếu sáng: trụ điện, trụ đèn chiếu sáng, đèn giao thông.
- Kết cấu sắt thép: nhà xưởng, cầu cảng, hàng rào, thép tiền chế.
- Công trình điện lực, dầu khí, nhiệt điện giao thông, thủy sản, nhà máy công nghiệp hay các công trình công cộng.

IV. Hướng Dẫn Sử Dụng:

Xử lý bề mặt

- Vệ sinh sạch dầu mỡ, bụi bẩn bằng cồn hay xăng công nghiệp để bề mặt gia công hoàn toàn khô.
- Vệ sinh toàn bộ rỉ trên bề mặt bằng súng phun cát (tiêu chuẩn Sa 2.5), máy mài, công cụ cầm tay hoặc các dung dịch tẩy rửa có tính acid chuyên dụng chỉ mang tính chất vệ sinh tương đối trên bề mặt sắt thép.

Cách sử dụng

- Khuấy thật đều dung dịch trong khoảng 10-15 phút trước khi sơn.
- Chỉ cần sơn phủ 2 lớp đạt độ dày 80-100 µm.
- Có thể thi công bằng cọ, rulô, súng phun dân dụng hay công nghiệp (6.0-7.5 kg/cm²).
- Dung môi sử dụng: dung môi chuyên dùng
- Tỷ lệ pha: 10- 20% theo thể tích.



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN THẾ HỆ MỚI

Số 8 Cư xá Ụ Tàu, Đường Ung Văn Khiêm, P 25, Q Bình Thạnh

Tel: 08.22405272

08.38991678

Fax: 08.38991688

MST: 0304925039

ZINC RICH GUARD 3.791

Là hợp chất giàu nhôm 1 thành phần có nguồn gốc từ nhựa cao su clo hóa và dung môi. Sơn khô rất nhanh 5 phút có thể sờ bằng tay, sau khi khô kim loại được bảo vệ bởi một lớp nhôm có hàm lượng đến 40% cung cấp chức năng chống ăn mòn điện hoá tương đương mạ kẽm nhúng nóng. Tạo cho bề mặt được sơn có màu trùng với màu mạ kẽm nóng chảy.

I. Đặc điểm kĩ thuật

- Chống trầy xước và mài mòn cao.
- Chịu được tác động trong môi trường hoá chất mạnh.
- Khả năng chịu nhiệt độ cao đến 150° C.
- Hàm lượng 40% nhôm sau khi khô
- Hàm lượng chất rắn 40% theo thể tích
- Trọng lượng riêng 1.3 kg/lít
- Độ phủ theo lý thuyết 15 m²/kg bề dày 20µm.
- Màu sắc trắng bạc
- Độ bóng Mờ
- Thời gian khô có thể chạm tay 5-10 phút ở độ ẩm 70% (25° C)
- Thời gian khô hoàn toàn 4-10 giờ ở độ ẩm 70% (25° C)
- Phủ lớp 1 Sau 4-10 giờ
- Qui cách Thùng 7 kg
- Hạn sử dụng 1 năm

III. Ứng Dụng:

- Mạ kẽm nhúng nóng: sơn sửa chữa các chi tiết mạ, hàn cắt hay khoan lỗ.
- Thiết bị chiếu sáng: trụ điện, trụ đèn chiếu sáng, đèn giao thông.
- Kết cấu sắt thép: nhà xưởng, cầu cảng, hàng rào, thép tiền chế.
- Công trình điện lực, dầu khí, nhiệt điện giao thông, thủy sản, nhà máy công nghiệp hay các công trình công cộng.

IV. Hướng Dẫn Sử Dụng:

Xử lý bề mặt

- Vệ sinh sạch dầu mỡ, bụi bẩn bằng cồn hay xăng công nghiệp để bề mặt gia công hoàn toàn khô.
- Vệ sinh toàn bộ rỉ trên bề mặt bằng súng phun cát (tiêu chuẩn Sa 2.5), máy mài, công cụ cầm tay hoặc các dung dịch tẩy rửa có tính acid chuyên dụng chỉ mang tính chất vệ sinh tương đối trên bề mặt sắt thép.

Cách sử dụng

- Khuấy thật đều dung dịch trong khoảng 5-10 phút trước khi sơn.
- Chỉ cần sơn phủ 1 lớp đạt độ dày 20 - 40 µm.
- Có thể thi công bằng cọ, rulô, súng phun dân dụng hay công nghiệp (6.0-7.5 kg/cm²).
- Dung môi sử dụng: dung môi chuyên dùng
- Tỷ lệ pha: 20- 50% theo thể tích.